

THUYẾT MINH CHỦ TRƯỞNG

Hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin: Nâng cấp Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh
(Kèm theo Thông báo số 17/TB-STTTT ngày 25/10/2022 của Sở TT&TT)

I. THÔNG TIN CHUNG NHIỆM VỤ

1. Tên hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin: Nâng cấp Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.
2. Cấp quyết định chủ trương nhiệm vụ: Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình.
3. Cơ quan lập đề xuất chủ trương nhiệm vụ: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hòa Bình.
4. Địa điểm đầu tư: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hòa Bình, các sở, ban, ngành, các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.
5. Dự kiến tổng mức đầu tư: Tổng mức đầu tư: 2.959.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai tỷ, chín trăm năm mươi chín triệu đồng*).
6. Nguồn vốn: Vốn chi thường xuyên, sự nghiệp ngân sách tỉnh từ năm 2023 (*Theo Quyết định số 785/QĐ-UBND ngày 22/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Đề án “Chuyển đổi số tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030*)
7. Ngành, lĩnh vực, chương trình sử dụng nguồn vốn: Công nghệ thông tin.
8. Thời gian thực hiện: Năm 2022.
9. Hình thức đầu tư: Nâng cấp

II. MỤC TIÊU, QUY MÔ NHU CẦU ĐẦU TƯ, PHẠM VI ÁP DỤNG

1. Sự cần thiết

Trong thời gian vừa qua, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản mới về cơ chế, chính sách trong giải quyết thủ tục hành chính: Nghị định số 107/2021/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, ngày 06/01/2022 Chính phủ; Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 ... Trong đó quy định việc tích hợp, kết nối chia sẻ dữ liệu và chuẩn hóa nhiều điểm mới phù hợp hơn với tình hình thực tế, nhất là thay đổi thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính, gắn với số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, tăng năng suất lao động, góp phần hình thành công dân số, doanh nghiệp số trong xây dựng Chính phủ số, nền kinh tế số, xã hội số.

Qua công tác rà soát, đánh giá Cổng dịch vụ công và phần mềm Một cửa điện tử hiện tình hiện chưa đáp ứng, hoặc thiếu nhiều chức năng, tính năng kỹ thuật liên quan đến tái cấu trúc quy trình, chuẩn hóa, kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu; cập nhật, điều chỉnh hồ sơ, biểu mẫu thủ tục hành chính để đáp ứng các yêu cầu, quy định mới về tiếp nhận, giải quyết hồ sơ hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến nêu ở trên.

Từ thực tế trên, để có cơ sở đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ hiện đại hóa, cải cách thủ tục hành chính theo yêu cầu mới của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, góp phần thay đổi mạnh mẽ và hiệu quả hơn nữa trong hoạt động quản lý hành chính của tỉnh, thì việc triển khai hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin nâng cấp Cổng dịch vụ công và phần mềm Một cửa điện tử là rất cần thiết trong thời điểm hiện tại.

2. Mục tiêu đầu tư

- Đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa, cải cách thủ tục hành chính theo yêu cầu của Chính phủ;
- Đảm bảo thực hiện đúng theo hướng dẫn, định hướng các văn bản: Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/04/2020 về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; **Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính**; Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính, gắn với số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, tăng năng suất lao động.
- Cung cấp dịch vụ số, kết nối, tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng thanh toán trực tuyến quốc gia, Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ Chính phủ số và các hệ thống quy mô quốc gia cần thiết khác.
- Góp phần đẩy mạnh chuyển đổi số để tái cấu trúc các hoạt động giải quyết thủ tục hành chính hướng tới đơn giản hóa và cá thể hóa theo nhu cầu của người sử dụng.
- Điều hành được chất lượng giải quyết thủ tục hành chính để tạo thay đổi một cách căn bản, đồng bộ, có hiệu lực, hiệu quả hơn trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, từ thủ công sang điện tử, tự động, theo thời gian thực và chuẩn hóa chất lượng. Qua đó, cắt giảm, đơn giản hóa việc thực hiện thủ tục hành chính, tăng năng suất lao động, giảm thời gian, chi phí.

3. Quy mô

- Mua sắm bổ sung máy chủ và các phiên bản phần mềm bản quyền cho hệ điều hành và cơ sở dữ liệu nhằm đáp ứng các vấn đề liên quan đến việc kết nối khai thác dữ liệu dân cư, tổ chức số hóa lưu trữ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; cải thiện tốc độ phần mềm và đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin.

- Nâng cấp hợp nhất Công dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử thành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; bổ sung chức năng, tính năng của phần mềm đáp ứng các yêu cầu người dùng và các quy định mới tại các văn bản: Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Tổ chức đào tạo, chuyển giao quản trị và vận hành phần mềm.

4. Địa điểm thực hiện:

- Địa điểm triển khai lắp đặt, cài đặt hệ thống: Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông - Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hòa Bình.

- Đơn vị quản lý hệ thống: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hòa Bình.

- Đơn vị khai thác, sử dụng hệ thống:

+ Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh.

+ UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn.

IV. THUYẾT MINH PHƯƠNG ÁN, GIẢI PHÁP KỸ THUẬT ĐƯỢC ĐỀ XUẤT

1. Công nghệ nền tảng

Công nghệ nền tảng để nâng cấp bổ sung và triển khai:

- Mô hình ứng dụng: Ứng dụng dạng Web (Web-based application).

- Cơ sở dữ liệu: MS SQL Server 2016 hoặc cao hơn

- Ngôn ngữ lập trình: PHP kết hợp XML, AJAX

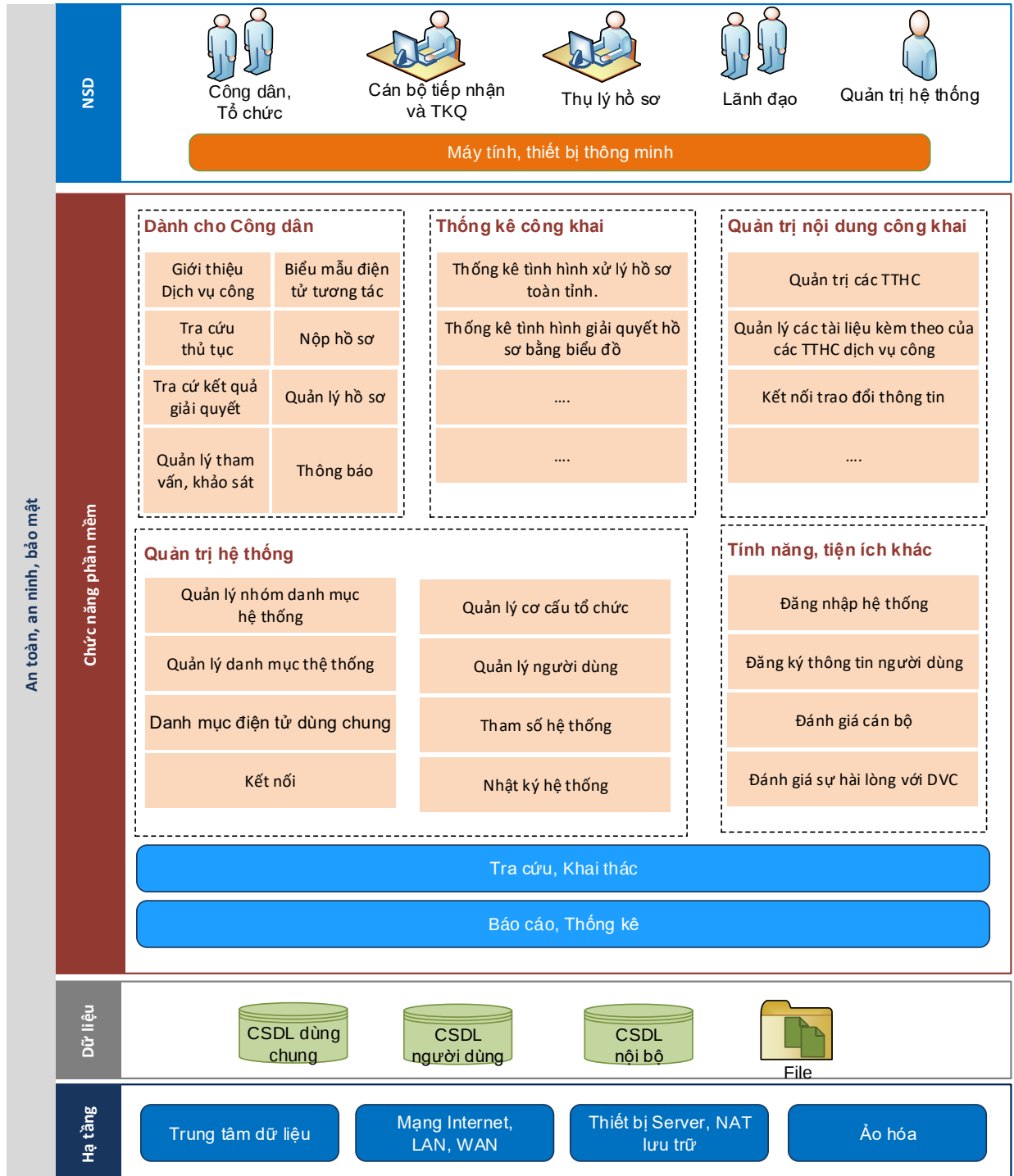
- Hệ điều hành máy chủ: Windows Server 2019 hoặc cao hơn.

- Web Browser: Firefox, Google Chrome, IE 6.x, ...

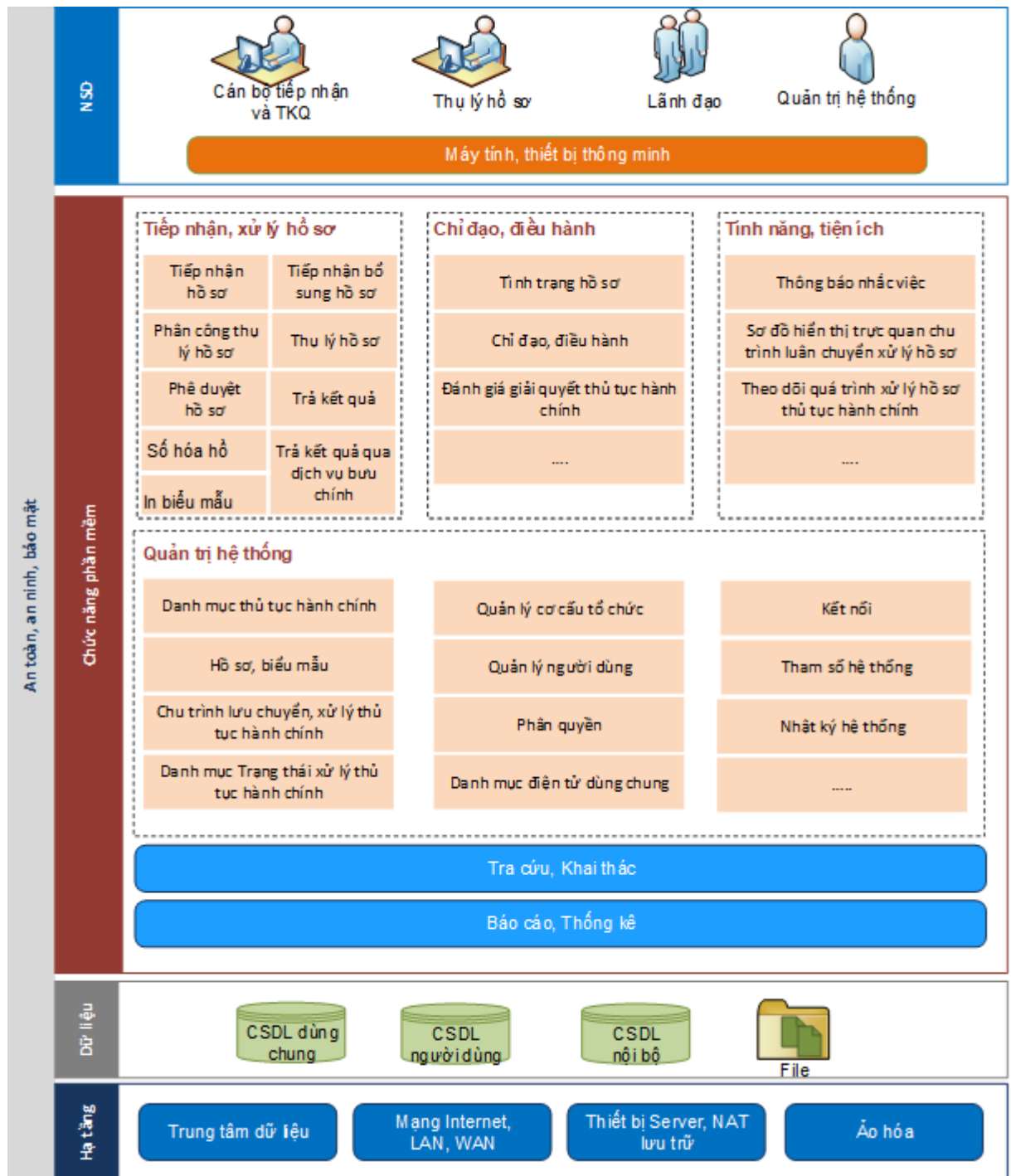
- Mô hình cài đặt: Tập trung.

2. Các thành phần cơ bản của hệ thống sau khi nâng cấp

Mô hình các thành phần của Hệ thống Cổng dịch vụ công



Mô hình các thành phần của Hệ thống Một cửa điện tử



Hệ thống phần mềm được nâng cấp bổ sung trên cơ sở **hợp nhất Cổng dịch vụ công và phần mềm Một cửa điện tử thành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính**, kế thừa và phát huy các kết quả của hệ thống cũ; thực hiện nâng cấp, bổ sung các tính năng, chức năng mới nhằm hoàn thiện, tối ưu hệ thống hiện có, đáp ứng yêu cầu thực tế, đáp ứng Nghị định số 107/2021/NĐ-CP; Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 và các văn bản hiện hành khác của Chính phủ và các cơ quan chuyên môn. Các thành phần cơ bản và các nội dung nâng cấp chính của hệ thống bao gồm:

+ Chức năng tạo hồ sơ sơ bộ: Cho phép liên kết dữ liệu giữa máy lấy phiếu xếp hàng với hệ thống thông tin giải quyết TTHC; Khi tổ chức, cá nhân lấy phiếu xếp hàng thì sẽ tạo hồ sơ sơ bộ để cán bộ xử lý hồ sơ.

+ Báo cáo Kết quả giải quyết TTHC mức độ 4: thanh toán trực tuyến, kết quả tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

+ Quản lý kho dữ liệu điện tử cá nhân, tổ chức: Chức năng này giúp lưu trữ thông tin cơ bản của cá nhân, doanh nghiệp; các thành phần hồ sơ TTHC đã được tiếp nhận và giải quyết, cho phép quản trị hệ thống, cán bộ có thể quản lý kho dữ liệu điện tử cá nhân, tổ chức.

+ Tích hợp đồng bộ kho dữ liệu điện tử cá nhân, tổ chức với Cổng Dịch vụ công: Chức năng này cho phép tích hợp đồng bộ kho dữ liệu điện tử cá nhân, tổ chức với Cổng dịch vụ công **thông qua việc liên kết, xác thực tài khoản theo mã số định danh của tổ chức, cá nhân.**

+ Kiểm tra tài khoản số của công dân, tái sử dụng văn bản, hồ sơ đã có trên hệ thống: Chức năng này giúp cán bộ phần mềm 1 cửa có thể kiểm tra tài khoản số của công dân, tái sử dụng văn bản, hồ sơ đã có trên hệ thống.

+ Số hóa hồ sơ khi tiếp nhận trực tiếp: Chức năng này giúp cán bộ tiếp nhận & trả kết quả có thể số hóa hồ sơ khi tiếp nhận trực tiếp

+ Số hóa khi xử lý hồ sơ: Chức năng này giúp cán bộ thụ lý có thể số hóa được hồ sơ trong quá trình xử lý hồ sơ.

+ Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính: Chức năng này giúp cán bộ tiếp nhận & trả kết quả có thể số hóa được kết quả giải quyết TTHC từ bản giấy sang bản điện tử.

+ Xem danh sách hồ sơ đã thực hiện số hóa: Chức năng này giúp cán bộ có thể tra cứu xem danh sách hồ sơ đã được thực hiện số hóa.

+ Báo cáo, thống kê tình hình thực hiện số hóa hồ sơ: Chức năng này cho phép cán bộ có thể báo cáo thống kê tình hình thực hiện số hóa hồ sơ.

+ **Ký số tài liệu số hóa: Thực hiện tích hợp chữ ký số để ký số lên các tài liệu đã được số hóa và đẩy lên hệ thống phần mềm.**

+ Quản trị TTHC cho phép tiếp nhận, trả kết quả theo quy trình không phụ thuộc vào địa giới hành chính: Chức năng này cho phép quản trị hệ thống có thể quản trị TTHC cho phép tiếp nhận, trả kết quả theo quy trình không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

+ Tiếp nhận hồ sơ theo quy trình không phụ thuộc vào địa giới hành chính: Chức năng này giúp cán bộ tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ theo quy trình không phụ thuộc vào địa giới hành chính như: Thêm, sửa, xóa, xem danh sách hồ sơ TTHC và chuyển xử lý.

+ Xử lý hồ sơ theo quy trình không phụ thuộc vào địa giới hành chính: Chức năng này giúp cán bộ có thể xử lý hồ sơ theo quy trình không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

+ Trả kết quả hồ sơ theo quy trình không phụ thuộc vào địa giới hành chính: Chức năng này giúp cán bộ tiếp nhận & trả kết quả có thể trả kết quả hồ sơ theo quy trình không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

+ Tra cứu, thống kê tình hình xử lý hồ sơ không phụ thuộc địa giới hành chính: Chức năng này giúp cán bộ phần mềm 1 cửa có thể tra cứu, thống kê được tình hình xử lý hồ sơ không phụ thuộc địa giới hành chính.

+ Tích hợp đồng bộ dữ liệu Khai sinh lên hệ thống CSDL hộ tịch quốc gia: Chức năng này tích hợp đồng bộ dữ liệu khai sinh lên hệ thống CSDL hộ tịch quốc gia.

+ Tích hợp đồng bộ dữ liệu Kết hôn lên hệ thống CSDL hộ tịch quốc gia: Chức năng này tích hợp đồng bộ dữ liệu Kết hôn lên hệ thống CSDL hộ tịch quốc gia.

+ Tích hợp đồng bộ dữ liệu Khai tử lên hệ thống CSDL hộ tịch quốc gia: Chức năng này tích hợp đồng bộ được dữ liệu Khai tử lên hệ thống CSDL hộ tịch quốc gia.

+ Tích hợp đồng bộ dữ liệu Đăng ký giám hộ lên hệ thống CSDL hộ tịch quốc gia: Chức năng này giúp tích hợp đồng bộ được dữ liệu Đăng ký giám hộ lên hệ thống CSDL hộ tịch quốc gia.

+ Tích hợp đồng bộ dữ liệu Đăng ký nuôi con nuôi lên hệ thống CSDL hộ tịch quốc gia: Chức năng này giúp tích hợp đồng bộ dữ liệu Đăng ký chấm dứt giám hộ lên hệ thống CSDL hộ tịch quốc gia.

+ Tích hợp đồng bộ dữ liệu Đăng ký nhận cha, mẹ, con lên hệ thống CSDL hộ tịch quốc gia: Chức năng này cho phép tích hợp đồng bộ dữ liệu Đăng ký nhận cha, mẹ, con lên hệ thống CSDL hộ tịch quốc gia.

+ Tích hợp đồng bộ dữ liệu Xác nhận tình trạng hôn nhân lên hệ thống CSDL hộ tịch quốc gia: Chức năng này cho phép tích hợp đồng bộ dữ liệu Xác nhận tình trạng hôn nhân lên hệ thống CSDL hộ tịch quốc gia.

+ Tích hợp xác thực tài khoản của công dân trên Cổng dịch vụ công quốc gia: Chức năng này giúp cán bộ tiếp nhận & trả kết quả có thể xác thực được tài khoản của công dân trên cổng DVC quốc gia.

+ Tích hợp kiểm tra thông tin công dân trên Hệ thống CSDL quốc gia về dân cư: Chức năng này giúp hệ thống 1 cửa tích hợp kiểm tra được thông tin công dân trên hệ thống CSDL quốc gia về dân cư.

+ Tích hợp đồng bộ Danh mục giấy tờ: Chức năng này giúp tích hợp đồng bộ danh mục giấy tờ.

+ Tích hợp đồng bộ dữ liệu chủ về TTHC: Chức năng này giúp tích hợp đồng bộ dữ liệu chủ về TTHC.

+ Tích hợp hệ thống Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai của Bộ Xây dựng: Chức năng này giúp tích hợp hệ thống Thông báo nhà ở hình thành trong tương lai của Bộ xây dựng với phần mềm một cửa.

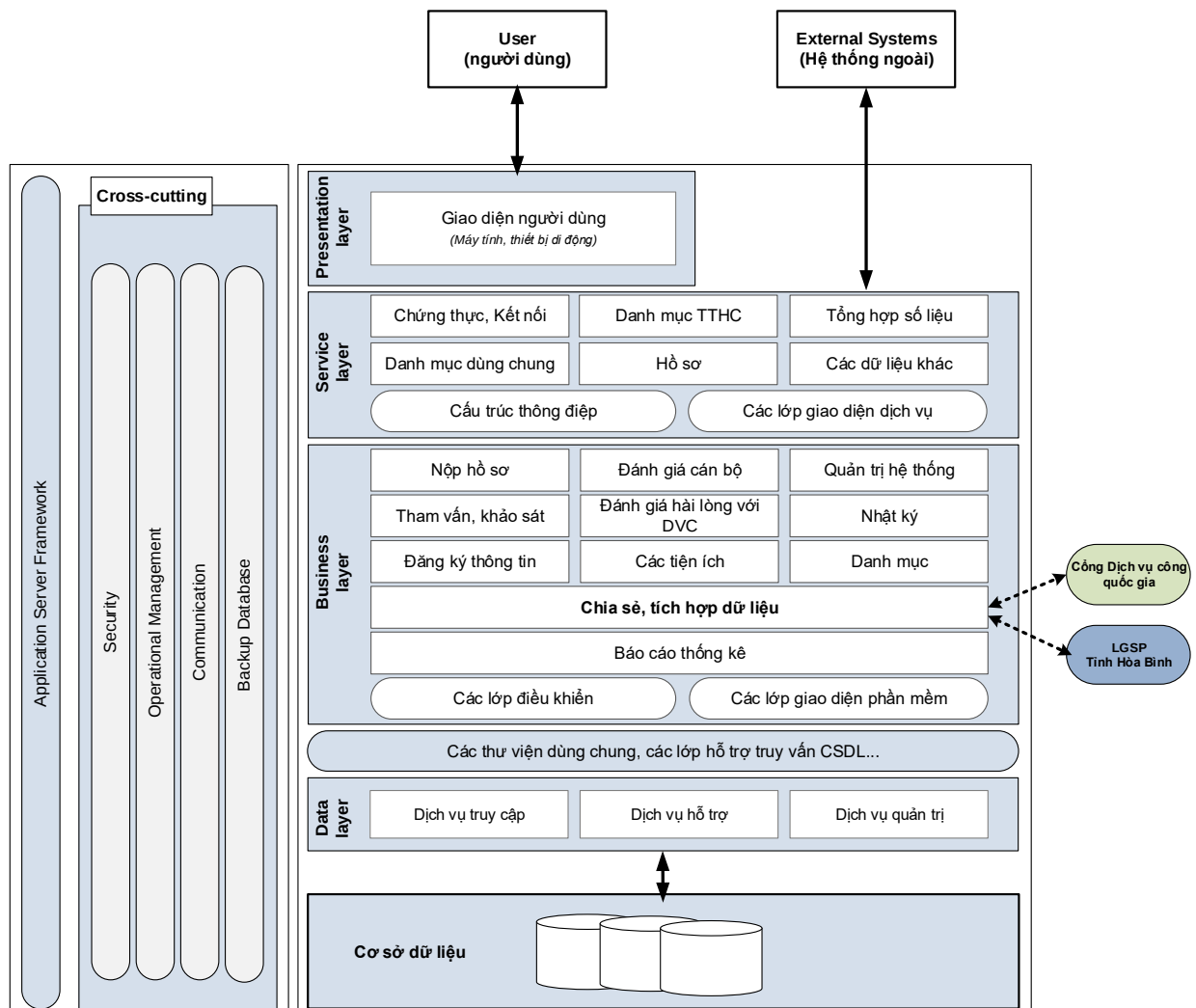
+ Quản lý thông tin xử lý giao dịch không phát sinh hồ sơ: Chức năng này giúp cán bộ phần mềm 1 cửa có thể quản lý được những công việc giao dịch không phát sinh hồ sơ tại thời điểm đó.

+ Nâng cấp, hoàn thiện các chức năng, tính năng của ứng dụng trên di động.

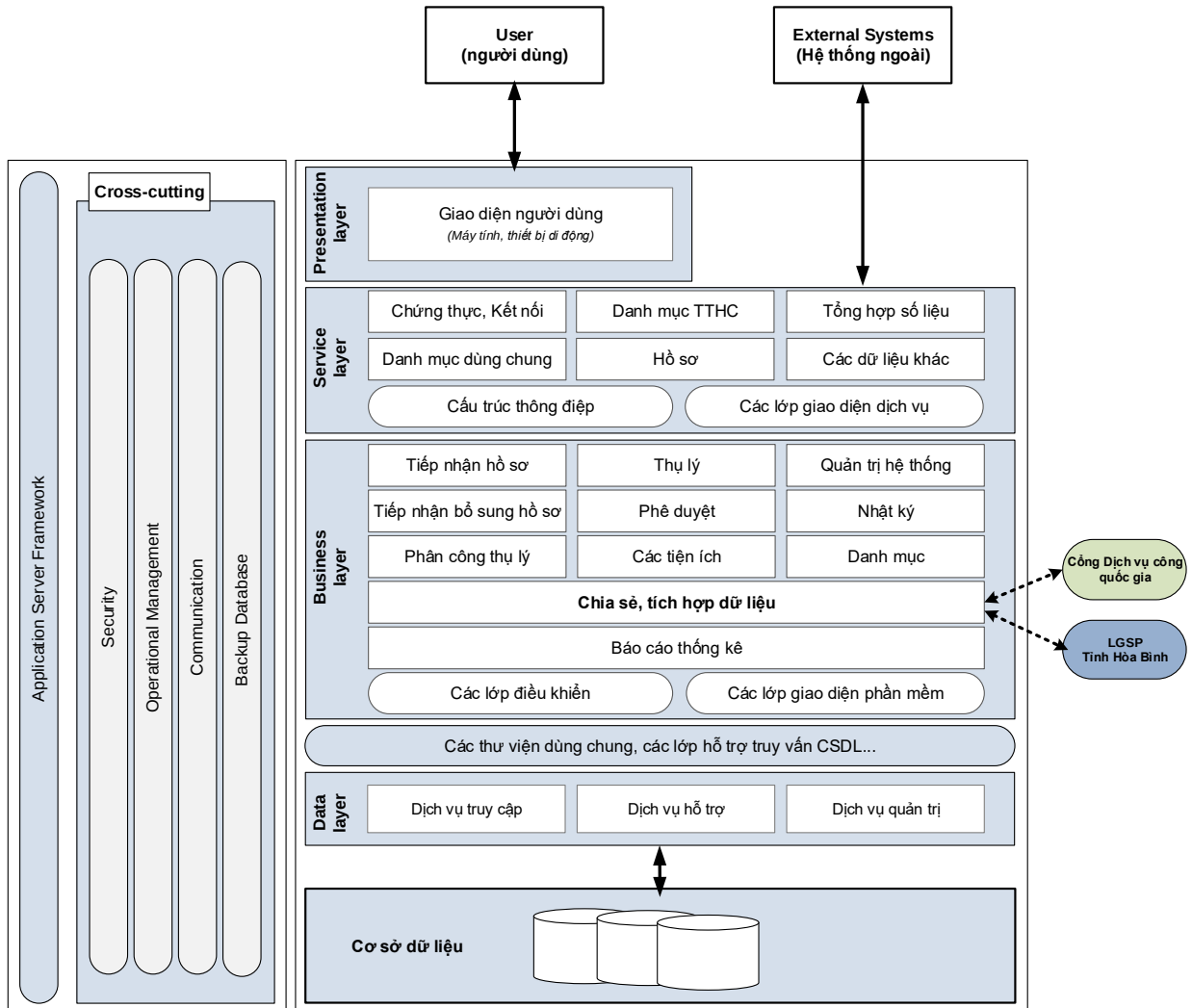
+ Nâng cấp, bổ sung các tính năng, kỹ thuật khác để đáp ứng các yêu cầu người dùng và các văn bản hiện hành khác của Chính phủ và các cơ quan chuyên môn về giải quyết thủ tục hành chính.

+ Kiến trúc của hệ thống

Hệ thống Cổng dịch vụ công



Hệ thống Một cửa điện tử



Hệ thống được thiết kế theo kiến trúc phân lớp hướng dịch vụ (SOA) kết hợp mô hình lập trình MVC (Model - View - Controller). Các thành phần trong kiến trúc có thể được thiết lập dưới dạng các dịch vụ và đăng ký qua LGSP và được sử dụng bởi các thành phần khác. Trong một số trường hợp, để đảm bảo hiệu năng hệ thống, một số thành phần sẽ sử dụng API (Application Programming Interface) để cung cấp cho các thành phần khác.

Kiến trúc phân lớp hướng dịch vụ SOA của hệ thống bao gồm các thành phần cơ bản như sau:

- **Lớp Trình diễn (Presentation Layer):** Trình duyệt nằm trên máy tính cá nhân của người dùng. Người dùng sử dụng trình duyệt truy vấn đến hệ thống nằm trên máy chủ thông qua địa chỉ của hệ thống. Dựa vào các yêu cầu truy vấn của người sử dụng, tầng ứng dụng, cụ thể là webserver nằm trên máy chủ sẽ gọi mở ứng dụng, xử lý các truy vấn, sau đó trả về kết quả và hiển thị lên trình duyệt cho người dùng;

- **Lớp dịch vụ (Service Layer):** Cung cấp danh mục các dịch vụ tích hợp, chia sẻ dữ liệu để các HTTP trao đổi dữ liệu qua lớp dịch vụ.

- Lớp nghiệp vụ (Business Layer: Xử lý, tính toán, đánh giá tính hợp lệ của thông tin, đáp ứng các yêu cầu thao tác dữ liệu của các lớp trình diễn và dịch vụ, xử lý chính nguồn dữ liệu từ các lớp trước khi truyền xuống Data Layer và lưu xuống hệ quản trị CSDL.

- Lớp dữ liệu (Data Layer): lưu trữ và trích xuất dữ liệu (tìm kiếm, thêm, xóa, sửa) từ hệ quản trị CSDL hay các file trong hệ thống. Cho phép tầng Business Layer thực hiện các truy vấn dữ liệu.

Khối Cross-Cutting chịu trách nhiệm xác thực, phân quyền, quản trị hệ thống và trao đổi thông tin giữa các tầng, các lớp.

Việc sử dụng mô hình kiến trúc phân lớp hướng dịch vụ như trên sẽ rất thuận lợi cho việc triển khai hệ thống, giúp tăng hiệu quả trong việc xử lý, tính toán do hệ quản trị cơ sở dữ liệu được cài đặt trên một máy chủ riêng, độc lập so với tầng ứng dụng.

3. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật được đề xuất.

Các máy chủ được đề xuất để cài đặt cho Cổng Dịch vụ công và Phần mềm một cửa sau khi nâng cấp như sau:

STT	Máy chủ	vCPU (cores)	RAM (GB)	Lưu trữ (GB)	Ghi chú
1.	Máy chủ Database Cổng Dịch vụ công	12 Core	64Gb	2.8Tb	
2.	Máy chủ Database phần mềm Một cửa sổ, ngành	12 Core	64Gb	2.8Tb	Gộp Database sở ngành, cấp huyện, cấp xã vào một máy chủ
3.	Máy chủ Web phần mềm Một cửa	16 Core	64Gb	500GB	
4.	Máy chủ Web Cổng Dịch vụ công	8 Core	64Gb	500GB	

Hiện tại các máy chủ đang được bố trí để cài đặt cho Cổng Dịch vụ công và Phần mềm một cửa được tận dụng từ các máy chủ cũ để ảo hóa và đặt không đáp ứng được việc triển khai mở rộng phạm vi sử dụng, kết nối với các hệ thống CSDL của trung ương. Do đó việc Nâng cấp Cổng Dịch vụ công và Phần mềm Một cửa sẽ bổ sung mua sắm thêm 02 máy chủ để đáp ứng yêu cầu và có thông số cấu hình như sau:

Tên thiết bị	Thông số thiết bị
Base	PowerEdge R750xs Server
FRONT STORAGE	Chassis with up to 8x3.5" Drives
Trusted Platform Module	Trusted Platform Module 2.0 V3

Processor	2 x Intel® Xeon® Silver 4310 2.1G, 12C/24T, 10.4GT/s, 18M Cache, Turbo, HT (120W) DDR4-2666
Memory Capacity	4 x 32GB RDIMM, 3200MT/s, Dual Rank, 16Gb BASE x8
RAID/Internal Storage Controllers	Front PERC H755 Front Load
Hard Drives	4 x 1.2TB Hard Drive SAS ISE 12Gbps 10k 512n 2.5in with 3.5in HYB CARR
Fans	Standard Fan x5
Power Supply	2 x Dual, Hot-plug, Power Redundant, 800W, Mixed Mode
Power Cords	Jumper Cord - C13/C14, 4M, 250V, 10A (US, EU, TW, APCC countries except ANZ)
PCIe Riser	Riser Config 0, Half Length, Low Profile, 5x16 + 1x4 slots
Motherboard	PowerEdge R750xs Motherboard with Broadcom 5720 Dual Port 1Gb On-Board LOM
Embedded Systems Management (Multi)	iDRAC9, Enterprise 15G
Fibre Channel Adapters	Emulex LPE 31002 Dual Port 16Gb Fibre Channel HBA, PCIe Low Profile
Bezel	PowerEdge 2U LCD Bezel
Rack Rails	ReadyRails Sliding Rails with Cable Management Arm

V. GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

1. Giải pháp tổ chức thực hiện

1.1. Giải pháp về thể chế

Xây dựng quy chế hướng dẫn vận hành, khai thác, quản lý Hệ thống đảm bảo phù hợp với quy mô, tính chất và các yêu cầu nghiệp vụ chuyên môn, kỹ thuật.

1.2. Giải pháp về hạ tầng kỹ thuật

Tận dụng tối đa hạ tầng, thiết bị sẵn có của hệ thống cũ và của Trung tâm CNTT và Truyền thông, Sở TT&TT tỉnh Hòa Bình.

1.3. Giải pháp về phần mềm

Hệ thống sau khi nâng cấp, bổ sung phải đáp ứng mọi yêu cầu về nội dung, hình thức, các tiêu chuẩn kỹ thuật, an ninh an toàn thông tin theo các quy định hiện

hành. Thực hiện kết nối với LGSP để tích hợp và chia sẻ thông tin đến các HTTT, các CSDL hỗ trợ của tỉnh Hòa Bình.

1.4. Giải pháp tổ chức, triển khai

Tạo lập cơ chế chỉ đạo, điều hành mang tính xuyên suốt từ Tỉnh đến Sở Ban Ngành và các Thành phố/thị xã/huyện, trong đó yêu cầu các đơn vị phải thực hiện nghiêm túc các yêu cầu về phối hợp của dự án;

Khảo sát trực tiếp và yêu cầu các đơn vị báo cáo phục vụ việc đánh giá thực trạng về nguồn nhân lực, hạ tầng kỹ thuật và tình hình ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác vận hành hệ thống;

Triển khai song song hoặc tuần tự các hạng mục công việc trong phạm vi của dự án đảm bảo sự liên kết, kết thừa quy trình xử lý dữ liệu.

2. Hiệu quả

2.1. Hiệu quả về giải quyết công việc

Đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật, tính năng của hệ thống phần mềm phù hợp với quy định mới nhất của Nhà nước.

Đảm bảo hệ thống an toàn, bảo mật theo khuyến cáo và quy định mới nhất về an toàn thông tin trên môi trường mạng.

Công tác điều hành tác nghiệp của lãnh đạo, chuyên viên được nâng cao.

Quy trình giải quyết công việc được thực hiện chủ yếu trên mạng máy tính làm giảm thời gian xử lý.

2.2. Hiệu quả về quản lý

Thống nhất việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết hồ sơ ở các cấp chính quyền trong tỉnh chỉ thực hiện trên một phần mềm duy nhất, đảm bảo vận hành ổn định và phân rõ trách nhiệm vận hành.

Lãnh đạo Tỉnh, lãnh đạo Sở/ngành, lãnh đạo các đơn vị trong tỉnh điều hành được chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, theo dõi được tình hình giải quyết công việc để có thể chỉ đạo kịp thời, thông suốt công việc của đơn vị.

Kho dữ liệu điện tử với lưu lượng lưu trữ lớn phục vụ đủ nhu cầu khai thác thông tin của các nhà quản lý và tích hợp, chia sẻ với các ứng dụng khác.

Các phương thức, công cụ, tiện ích trong hệ thống hỗ trợ các đối tượng người dùng sử dụng thông tin một cách hiệu quả nhất.

2.3. Hiệu quả về xã hội

Với việc tin học hoá hỗ trợ giải quyết công việc, hoạt động hành chính sẽ minh bạch hơn, góp phần làm giảm thiểu các hoạt động tiêu cực trong hoạt động hành chính.

Tăng cường, củng cố lòng tin của công dân với các cơ quan hành chính.

Nâng cao chỉ số, vị trí của tỉnh Hòa Bình trên bảng xếp hạng, đánh giá quốc gia về ứng dụng CNTT và cải cách hành chính.

